

Mẫu B4.3

UBND huyện
**ĐƠN VỊ QUẢN LÝ KINH
PHÍ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm....

BIÊN BẢN

**Kiểm tra tiến độ và xác định khối lượng triển khai thực hiện dự án thuộc Chương trình
Được liệu**

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng Bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/09/2022 của Bộ Y tế hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng Bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Hợp đồng thực hiện dự án số PTDL/CTMTQG, ngày đã được ký kết giữa Đơn vị quản lý dự án..... với (Đơn vị chủ trì liên kết) và (Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ)

UBND Huyện... tổ chức đoàn kiểm tra đối với dự án: thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng Bào dân tộc thiểu số và miền núi do làm chủ trì liên kết, và các thành viên liên kết

Nội dung kiểm tra:

- Tiến độ thực hiện nội dung, khối lượng các hạ mục của dự án theo kế hoạch so với thuyết minh đã được phê duyệt và Hợp đồng đã được ký kết giữa các Bên;
- Tình hình thực hiện các quy chế quản lý và triển khai thực hiện các nội dung theo hợp đồng.
- Tình hình tiếp nhận và sử dụng kinh phí;
- Tình hình thực hiện chế độ Báo cáo.

Thành phần Đoàn kiểm tra gồm:

Đơn vị quản lý dự án (trưởng đoàn):

Đại diện Cơ quan chủ quản chương trình:

Đại diện Đơn vị Chủ trì/thành viên liên kết dự án:

Đại diện Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ:

Căn cứ Báo cáo của Chủ nhiệm dự án, đại diện Đơn vị chủ trì liên kết, đại diện Tổ chức chuyển giao công nghệ, ý kiến của Đơn vị quản lý dự án và thực tế kiểm tra một số mô hình của dự án, Đoàn đã trao đổi và thống nhất một số vấn đề như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. Về tiến độ triển khai thực hiện các nội dung dự án:

2. Về tài chính (tiếp nhận và sử dụng kinh phí):

2.1. Tình hình tiếp nhận kinh phí:

2.2. Tình hình sử dụng kinh phí:

Công tác kế toán (*việc mở các sổ sách để theo dõi chỉ tiêu của dự án; việc lập và lưu trữ chứng từ; việc thực hiện chế độ Báo cáo tài chính theo quy định*):

- Ngân sách nhà nước:

- Vốn vay NHCSXH:

- Nguồn khác:

II. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN KIỂM TRA:

1. Kiến nghị về tiến độ và các nội dung của dự án

2. Kiến nghị về các vấn đề phát sinh của dự án

3. Kiến nghị về việc cấp kinh phí cho Đơn vị chủ trì/ thành viên liên kết

4. Kiến nghị về việc cấp kinh phí cho Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ

Biên Bản được lập thành 12 Bản có giá trị như nhau. Cơ quan chủ quản chương trình giữ 02 Bản, Đơn vị quản lý kinh phí giữ 06 Bản, Đơn vị chủ trì dự án giữ 02 Bản, Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ giữ 02 Bản.

Nguồn: Quyết định 1486/QĐ-BYT năm 2023